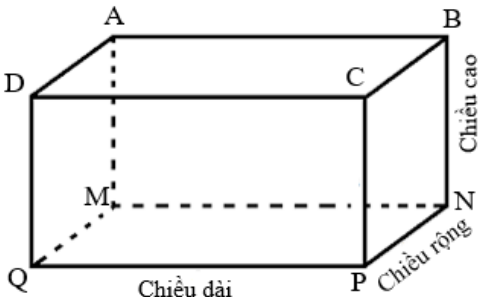


TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

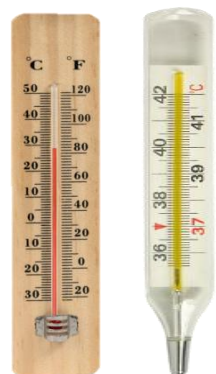
PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC (Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến) **Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6- Tuần 03 + 04** (từ ngày 20/9 – 01/10/2021)

NỘI DUNG	GHI CHÚ																																																		
Tên bài học/ chủ đề:	BÀI 4: ĐO CHIỀU DÀI (tiết 2)																																																		
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. Đọc nội dung SGK -KHTN 6 trang 19-21 trả lời các câu hỏi lệnh trong SGK. Nghiên cứu nội dung đo chiều dài bằng thước SGK-KHTN 6 trang 21 hãy mô tả các đo và tiến hành đo chiều cao của 2 người thân trong gia đình.	2. Thực hành đo chiều dài <i>a. Lựa chọn thước đo phù hợp</i> <i>b. Tìm hiểu các thao tác đúng khi đo chiều dài</i> <i>c. Đo chiều dài bằng thước</i> Khi đo chiều dài của một vật bằng thước ta cần thực hiện các bước sau: + Bước 1: Ước lượng chiều dài vật cần đo + Bước 2: Chọn thước đo có GHĐ và ĐCNN phù hợp + Bước 3: Đặt thước đo đúng cách + Bước 4: Đặt mắt vuông góc với thước, đọc giá trị chiều dài của vật cần đo theo giá trị của vạch chia trên quy định thước gần nhất với đầu kia của vật. + Bước 5: Ghi kết quả đo theo đơn vị ĐCNN của mỗi lần đo.																																																		
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. Đọc nội dung SGK-KHTN 6 trang 18-22 hoàn thành các bài tập sau vào tập.	Giả sử có hình hộp chữ nhật sau, em hãy điền từ thích hợp vào chỗ chấm và tiến hành đo các cạnh của hình hộp sau đó điền kết quả và bảng sau: <table><tr><th rowspan="2">Vật cần đo</th><th rowspan="2">Chiều dài ước lượng (cm)</th><th colspan="3">Chọn dụng cụ đo chiều dài</th><th colspan="4">Kết quả đo (cm)</th></tr><tr><th>Tên dụng cụ đo</th><th>GHĐ</th><th>ĐCNN</th><th>Lần 1: l_1</th><th>Lần 2: l_2</th><th>Lần 3: l_3</th><th>$l = \frac{l_1 + l_2 + l_3}{3}$</th></tr><tr><td>C. dài</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C.rộng</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C.cao</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>  ☞ Đối với vật rắn có hình dạng hình hộp chữ nhật đặc biệt ta có thể đo chiều, chiều....., chiều các cạnh sau đó dùng công thức tính. ☞ Công thức tính thể tích hình hộp. 								Vật cần đo	Chiều dài ước lượng (cm)	Chọn dụng cụ đo chiều dài			Kết quả đo (cm)				Tên dụng cụ đo	GHĐ	ĐCNN	Lần 1: l_1	Lần 2: l_2	Lần 3: l_3	$l = \frac{l_1 + l_2 + l_3}{3}$	C. dài									C.rộng									C.cao								
Vật cần đo	Chiều dài ước lượng (cm)	Chọn dụng cụ đo chiều dài			Kết quả đo (cm)																																														
		Tên dụng cụ đo	GHĐ	ĐCNN	Lần 1: l_1	Lần 2: l_2	Lần 3: l_3	$l = \frac{l_1 + l_2 + l_3}{3}$																																											
C. dài																																																			
C.rộng																																																			
C.cao																																																			

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề:	BÀI 5: ĐO KHỐI LƯỢNG
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. Đọc nội dung SGK -KHTN 6 trang 22-26 trả lời các câu hỏi lệnh trong SGK. Nghiên cứu nội dung SGK-KHTN 6 trang 22-26 hãy mô tả cách đo và tiến hành đo khối lượng của vật.	1. Đơn vị và dụng cụ đo khối lượng: (Xem SGK-KHTN6 trang 22-23) 2. Thực hành đo khối lượng: Các bước đo khối lượng: - Bước 1: Ước lượng khối lượng vật cần đo. - Bước 2: Chọn cân có GHD và ĐCNN phù hợp. - Bước 3: Hiệu chỉnh cân đúng cách trước khi đo. - Bước 4: Đặt vật lên cân hoặc treo vật lên móc cân. - Bước 5: Đọc và ghi kết quả mỗi lần đo theo vạch chia gần nhất với đầu kim của cân.
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. Đọc nội dung SGK-KHTN 6 trang 18-22 hoàn thành các bài tập sau vào tập.	Chọn câu trả lời đúng nhất: 1. Khi mua trái cây ở chợ, loại cân thích hợp là? A. Cân tạ B. Cân đòn C. Cân đồng hồ D. Cân tiểu li

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề:	BÀI 6: ĐO THỜI GIAN
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. Đọc nội dung SGK -KHTN 6 trang 27-30 trả lời các câu hỏi lệnh trong SGK. Nghiên cứu nội dung SGK-KHTN 6 trang 27-30 hãy mô tả cách đo thời gian.	1. Đơn vị và dụng cụ đo thời gian: ○ 1 TUẦN = 7 NGÀY ○ 1 NGÀY = 24. GIỜ ○ 1 GIỜ = 60 PHÚT ○ 1 PHÚT = 60 GIÂY 2. Thực hành đo thời gian: Các bước đo thời gian: (nội dung ghi nhớ SGK-KHTN trang 29)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. Đọc nội dung SGK-KHTN 6 trang 27-30 hoàn thành các bài tập sau vào tập.	Dựa vào kiến thức đã học, em hãy đổi các đơn vị đo thời gian sau : ○ 1 NĂM = THÁNG ○ 1 NĂM THƯỜNG = NGÀY ○ 1 THẬP KỶ = NĂM ○ 1 THẾ KỈ = NĂM ○ 1 THIÊN NIÊN KỈ = NĂM

NỘI DUNG	GHI CHÚ	
Tên bài học/ chủ đề:	BÀI 7: THANG NHIỆT ĐỘ CELSIUS. ĐO NHIỆT ĐỘ	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. - Đọc nội dung SGK - KHTN 6 trang 31-34 trả lời các câu hỏi lệnh trong SGK. - Nghiên cứu nội dung SGK-KHTN 6 trang 31-34 về nhiệt độ, thang nhiệt độ, cách tiến hành đo nhiệt độ	1. Nhiệt độ và nhiệt kế: - Nhiệt độ là số đo độ “nóng”, “lạnh” của vật . Vật nóng hơn có nhiệt độ cao hơn. Vật lạnh hơn có nhiệt độ thấp hơn. - Đơn vị đo nhiệt độ trong hệ số SI là Kelvin (kí hiệu: K) - Đơn vị đo nhiệt độ thường dùng ở Việt Nam là độ C (kí hiệu: °C) - Dụng cụ đo nhiệt độ là nhiệt kế. Có nhiều loại nhiệt kế khác nhau. 2. Tìm hiểu thang nhiệt độ Celsius. (SGK-KHTN6/33) 3. Thực hành đo nhiệt độ: Cách tiến hành SGK-KHTN 6/trang 34 - Bước 1: Ước lượng nhiệt độ của vật cần đo. - Bước 2: Chọn nhiệt kế phù hợp. - Bước 3: Hiệu chỉnh nhiệt kế đúng cách trước khi đo. - Bước 4: Thực hiện phép đo. -Bước 5: Đọc và ghi kết quả mỗi lần đo.	
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học. Đọc nội dung SGK-KHTN 6 trang 31-34 hoàn thành các bài tập sau vào tập.	1. Em hãy xác định độ chia nhỏ nhất và giới hạn đo của 2 nhiệt kế ở hình bên: 2. Những nhiệt độ thấp hơn 0⁰C gọi là nhiệt độ gì? 3. Nhiệt độ của nước đá đang tan là bao nhiêu? 4. Nhiệt độ nước đang sôi là bao nhiêu?	



❖ **Dặn dò :** Học sinh cố gắng tự học , nếu có câu hỏi thắc mắc thì liên hệ cô Ny -sdt: 0585872799 để được giải đáp.